

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba và ông Bùi Văn Tám.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2018/TLST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 06/5/1996; sinh trú quán: Bản P, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ con chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án;

+ Tại Bản án số: 42/2016/HSST ngày 15/11/2016, Nguyễn Văn N bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 18 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản”. Ngày 23/01/2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay chưa được xóa án tích do bị cáo chưa thực hiện xong nghĩa vụ dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N: Ông Lê Văn D là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 18/10/2018, Nguyễn Văn N một mình đến khu vực siêu thị P thuộc địa phận thị xã T, tỉnh Bắc Ninh tìm gặp và mua được của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy nghi là (Heroin) với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N đã sử dụng hết một nửa số ma túy vừa mua, nửa ma túy còn lại N cất giấu vào trong người mục đích là để sử dụng cho bản thân, nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Sau đó N đi xe khách về tỉnh Vĩnh Phúc sống lang thang và ngủ lại tại một lán trại bỏ hoang gần khu vực cổng chào huyện Y. Khoảng 09 giờ 30 phút sáng ngày 19/10/2018, N vào quán nước ven đường gần cổng chào huyện Y thuộc địa phận thôn V, xã Đ thì nhìn thấy một người đàn ông giới thiệu là Nguyễn Văn B ở thôn C, xã B, huyện Y đang đi bộ gần đó. Tại đây, B hỏi mua của N 01 gói ma túy (Heroin) với giá 300.000 đồng. N đồng ý và đưa cho B 01 gói ma túy, B nhận gói ma túy của N đồng thời đưa lại cho N 300.000 đồng. Trong lúc N và B đang trao đổi mua bán ma túy với nhau thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Cụ thể: Thu tại túi quần trước bên phải của B 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư mẫu ký hiệu A1. B khai là ma túy vừa mua được của N về để sử dụng; thu tại lòng bàn tay phải của N 300.000 đồng, N khai là tiền vừa bán ma túy cho B.

Tại kết luận giám định số: 1515/KLGD ngày 22/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 là ma túy, có khối lượng 0,0480g không kể bao bì loại Heroine*”.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn N khai nhận, thông qua bạn bè giới thiệu nên N biết tại khu vực siêu thị P thuộc địa phận thị xã T, tỉnh Bắc Ninh có người đàn ông thường xuyên bán ma túy (Heroine). Ngày 18/10/2018, N đã tìm đến để mua về sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Do N không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xác minh xử lý đối với hành vi bán ma túy của người đàn ông trên.

Đối với hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn B, quá trình điều tra đã làm rõ. B là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy của B là mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã B, huyện Y không có ai tên là Nguyễn Văn B có nhân thân lai lịch như B đã khai tại Cơ quan điều tra nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu trả hoàn lại sau giám định gồm A1 = 0,000g cùng bao gói; tịch thu sung công quỹ Nhà nước của N 300.000 đồng là tiền thu lời bất chính.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của người làm chứng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra.

Bản cáo trạng số: 73/CT - VKS ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được. Từ đó có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và miễn án phí cho bị cáo N theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xét thấy, bị cáo N là người nghiện ma túy cho nên mục đích mua ma túy của bị cáo chủ yếu là mua về để sử dụng cho bản thân, nếu có người hỏi thì mới bán để kiếm lời, số lượng ma túy ít. Mặt khác, gia đình bị cáo N thuộc đối tượng hộ nghèo nên hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn lại sống ở vùng miền núi xa xôi hẻo lánh nên trình độ hiểu biết pháp luật kém. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục răn đe bị cáo và bảo đảm chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn N không có ý kiến gì tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại

phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với các vật chứng đã thu được tại hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/10/2018, tại khu vực cổng chào huyện Y thuộc địa phận thôn V, xã Đ. Nguyễn Văn N đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (Heroine) cho Nguyễn Văn B với giá 300.000 đồng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 1515/KLGD ngày 22/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 là ma túy, có khối lượng 0,0480g không kể bao bì loại Heroine”*.

Với hành vi trên của Nguyễn Văn N đã có đủ cơ sở để xác định, bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”;

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây nên sự đau khổ bất hạnh cho nhiều gia đình; ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Tội phạm về ma túy là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản...ngoài ra nó còn là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến căn bệnh thế kỷ: HIV - AIDS.

Khi đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đó là tái phạm. Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân xấu có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản”, đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người sống có ích. Ngược lại, còn dần sâu vào con đường nghiện hút. Để thỏa mãn tính ăn chơi, đua đòi của mình, khi không còn tiền để mua ma túy thì tìm cách mua ma túy về bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã gieo cái chết trắng cho người khác . Điều đó, chứng tỏ bị cáo là người thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm

khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình cho nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn B, quá trình điều tra đã làm rõ. B là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy của B là mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã B, huyện Y không có ai tên là Nguyễn Văn B có nhân thân lai lịch như B đã khai tại Cơ quan điều tra nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ thì xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu trả hoàn lại sau giám định gồm A1 = 0,000g cùng bao gói; tịch thu sung công quỹ Nhà nước của N 300.000 đồng là tiền thu lời bất chính.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Cho nên, bị cáo Nguyễn Văn N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng. Bản thân bị cáo N là đối tượng bị nghiện ma túy, gia đình thuộc đối tượng là hộ nghèo. Bị cáo không có công việc nên thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế của bị cáo quá khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng hiện tại bị cáo đang là đối tượng thuộc hộ nghèo, ngoài ra bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Văn N được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng

xét xử không có kiến nghị khắc phục gì.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn N 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị báo bị bắt tạm giữ tạm giam 19/10/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật cùng bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là tài sản do N phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2018).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- VKS tỉnh Vĩnh Phúc
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA.DS huyện Y;
- UBND xã nơi bị cáo đang cư trú;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS; VT;.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Hạnh